ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3080 /QĐ-UBND	*Phú Thọ, ngày 10 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất Trường THPT Cộng Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ hướng dẫn Luật Đầu tư công; Nghị định 275/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 85/2025/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1862/QĐ-UBND ngày 10/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp cơ sở vật chất Trường Trung học phổ thông Cộng Hòa (thuộc dự án Xây dựng mới và cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất một số trường Trung học phổ thông để thực hiện duy trì, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia);

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 577/TTr-SXD ngày 08/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất Trường Trung học phổ thông Cộng Hòa, cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất Trường Trung học phổ thông Cộng Hòa *(thuộc dự án Xây dựng mới và cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất một số trường Trung học phổ thông để thực hiện duy trì, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia)*.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính: Dự án nhóm C, công trình dân dụng, cấp III.

3. Mã định danh dự án: 2526114184400

4. Địa điểm xây dựng: Xã Nhân Nghĩa, tỉnh Phú Thọ.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ.

6. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Thọ.

7. Nhà thầu khảo sát, tư vấn lập, thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công:

- Nhà thầu khảo sát, tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công: Công ty TNHH xây dựng Bảo Sơn HB - Mã số doanh nghiệp: 5400471965.

- Nhà thầu thẩm tra: Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng Hiếu Anh - Mã số doanh nghiệp: 5400538169.

8. Mục tiêu dự án: Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất Trường Trung học phổ thông Cộng Hòa góp phần tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao hiệu quả sử dụng, tạo môi trường cảnh quan sư phạm, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường, thực hiện chương trình mục tiêu chuẩn quốc gia về giáo dục đặc biệt là giáo dục phổ thông.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

9.1. Các chỉ tiêu quy hoạch tổng mặt bằng:

- Tổng diện tích khu đất: 33.941,0 m^2.
- Tổng diện tích xây dựng: 4.255,0 m^2.
- Tổng diện tích sàn: 5.620,0 m^2.
- Diện tích sân chơi, bãi tập, cây xanh: 19.605,0 m^2.
- Diện tích đường giao thông nội bộ: 7.624,0 m^2.
- Mật độ xây dựng toàn khu: 1,25%.
- Hệ số sử dụng đất toàn khu: 0,165 lần.

9.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

a) Xây mới Nhà lớp học bộ môn 03 tầng.

* Giải pháp kiến trúc: Nhà 03 tầng hình chữ nhật với chiều dài 42m, chiều rộng 9,9m trong đó hành lang trước rộng 2,4m, lòng nhà rộng 7,5m, chiều cao tầng 3,6m, chiều cao mái 2,4m, cốt nền cao hơn cốt sân là 0,45m. Diện tích xây dựng 416m^2, tổng diện tích sàn 1250m^2.

* Giải pháp kết cấu: Nhà khung BTCT chịu lực. Các kết cấu móng đơn, giằng móng, cột bằng BTCT mác 200 đá 1x2. Các kết cấu dầm, sàn, cầu thang, lanh tô, ô văng, chắn nắng bằng BTCT mác 200 đá 1x2. Móng tường, tường nhà, tường thu hồi xây gạch BT không nung vữa XM mác 75. Xà gồ mái bằng thép hình C100x50x20x2,2, lợp tôn liên doanh dày 0,40.

* Giải pháp hoàn thiện: Trát tường, cột, dầm, trần bằng vữa XM mác 75, dày 15. Nền nhà lát gạch Ceramic KT (600x600)mm, tam cấp, cầu thang mặt và thành bậc ốp đá Granit . Khu vệ sinh nền lát gạch ceramic chống trơn KT (300x300)mm, tường ốp gạch men kính KT (300x600)mm cao 2,4m, trần nhựa tấm thả KT (600x600)mm. Lan can hành lang xây gạch kết hợp inox, lan can cầu thang bằng Inox. Cửa đi, cửa sổ, vách kính bằng cửa nhôm hệ định hình kính dán an toàn dày 6.38, phụ kiện đồng bộ, cửa sổ kính có sen hoa sắt đặc 14x14 bảo vệ. Toàn bộ nhà lăn sơn trực tiếp 3 nước.

* Giải pháp cấp điện, nước, thông gió, chiếu sáng: Nguồn điện cấp đến các tầng lấy từ tủ điện tổng 03 pha bằng cáp Cu/XLPE/PVC 2x10mm^2, dây cấp đến các Aptomat phòng là dây Cu/PVC 2x6mm^2, dây cấp cho ổ cắm, điều hòa dùng dây Cu/PVC 2x2,5mm^2, dây cấp cho bóng đèn, quạt trần sử dụng dây Cu/PVC 2x1,5mm^2. Điện cấp cho các phòng đều có Aptomat bảo vệ và đóng ngắt nguồn đảm bảo an toàn.

- Thông gió tự nhiên qua cửa đi, cửa sổ, kết hợp quạt trần. Chiếu sáng tự nhiên qua cửa đi, cửa sổ kết hợp chiếu sáng bằng hệ thống đèn led.

- Cấp nước cho nhà bằng đường ống PPR D25 cấp từ nguồn nước hiện có qua máy bơm lên téc nước mái 2,0 m^3, nước từ téc cấp xuống bằng ống PPR D50, chia ra các ống nhánh bằng các ống PPR D25. Thiết bị vệ sinh dùng loại liên doanh đồng bộ.

- Thoát nước khu vệ sinh gồm có thoát xí và thoát nước rửa. Thoát nước xí, tiểu được dẫn xuống bể phốt bằng đường ống PVC D110, sau khi qua bể phốt thoát ra hệ thống rãnh thoát nước. Thoát nước rửa và sàn được dẫn ra rãnh thoát nước bằng ống PVC D42 và PVC D90.

- Bể phốt có kích thước 3,0x2,0x1,5m, bể được chia ra làm 03 ngăn. Kết cấu đáy bể bằng BTCT mác 200 đá 1x2 dày 150 phía dưới lót bê tông mác 100 đá 4x6 dày 100. Thành bể xây gạch đặc vữa XM mác 75, nắp bể bằng tấm đan BTCT mác 200 đá 1x2 dày 100. Trát phía ngoài bằng vữa XM mác 75 dày 15, trát phía trong bằng vữa XM mác 100 dày 20 chia làm 02 lớp, lớp ngoài đánh màu bằng XM nguyên chất.

- Thoát nước mái thu vào sê nô dẫn xuống rãnh thoát nước bằng ống PVC D90.

* Giải pháp chống sét: Hệ thống chống sét theo tiêu chuẩn. Sử dụng hệ thống kim thu sét kết hợp với lưới thu sét. Toàn bộ dây thu sét, dây dẫn sét, làm bằng thép D12, dây tản sét bằng thép bản 40x4. Cọc tiếp địa làm bằng thép hình L63x63x6 dài 2,5m chôn ở độ sâu cách mặt đất 0,8m, cách chân tường ≥ 1,5m. Liên kết của hệ thống chống sét bằng liên kết hàn. Điện trở nối đất của hệ thống chống sét $R_{nđ} \leq 10\ \Omega$.

* Giải pháp phòng cháy, chữa cháy: Phương án thiết kế hệ thống PCCC tại chỗ cho công trình. Căn cứ vào tính chất và mục đích sử dụng tiêu chuẩn Việt Nam về an toàn Phòng cháy, chữa cháy để thiết kế các hệ thống PCCC của công trình, hệ thống PCCC cho công trình gồm các hạng mục sau:

+ Hệ thống đèn chỉ dẫn thoát hiểm, đèn chiếu sáng sự cố.

+ Hệ thống chữa cháy họng nước vách tường.

+ Hệ thống chữa cháy ngoài nhà.

+ Phương tiện chữa cháy ban đầu bằng các bình bọt khí CO2, MFZ4 được bảo quản tại các vị trí thích hợp, có biển báo chỉ dẫn cụ thể.

b) Cải tạo nhà lớp học 12 phòng.

* Hiện trạng: Nhà 01 tầng hình chữ nhật với chiều dài 59,05m, chiều rộng 7,6m trong đó hành lang trước rộng 1,6m, lòng nhà rộng 6,0m, chiều cao trong nhà 3,6m, chiều cao mái 2,4m, tổng chiều cao nhà 9,6m, cốt nền cao hơn cốt sân trước 0,45m. Diện tích xây dựng 450m^2, nhà xây dựng đã lâu nên đã xuống cấp.

* Phần Cải tạo:

+ Phá dỡ lớp vữa trát toàn nhà, trát lại bằng vữa XM mác 75, dày 15. Hoàn thiện lăn sơn màu 03 nước (02 nước lót, 01 nước màu).

+ Phá dỡ gạch lát nền toàn bộ nhà, lát lại bằng gạch ceramic 600x600.

+ Tháo dỡ cửa đi, cửa sổ, thay mới bằng cửa nhôm hệ định hình, kính dán an toàn dày 6.38, phụ kiện đồng bộ. Hoa sắt cửa sổ thay mới bằng hoa sắt đặc 14x14.

+ Thay mới hệ thống điện toàn bộ nhà. Nguồn điện cấp đến nhà xây mới lấy từ tủ điện tổng 03 pha bằng cáp Cu/XLPE/PVC 2x10mm^2, dây cấp đến các Aptomat phòng là dây Cu/PVC 2x6mm^2, dây cấp cho ổ cắm, điều hòa dùng dây Cu/PVC 2x2,5mm^2, dây cấp cho bóng đèn, quạt trần sử dụng dây Cu/PVC 2x1,5mm^2. Điện cấp cho các phòng đều có Aptomat bảo vệ và đóng ngắt nguồn đảm bảo an toàn.

+ Lan can, tay vịn cầu thang phá dỡ, thay mới bằng lan can inox.

+ Mặt và thành bậc cầu thang bóc dỡ gạch ốp cũ, ốp lại bằng đá granite.

+ Thay mới hệ thống PCCC cho nhà lớp học.

+ Chân tường ốp gạch ceramic KT (600x100) cao 10cm.

+ Seno mái cạo bỏ lớp rêu mốc, chống thấm cũ. Chống thấm lại bằng màng khò bitum nhiệt vén thành cao 200, láng vữa XM mác 100 dày 20 dốc về ga thu.

+ Tháo dỡ và thay mới mái tôn bằng mái lợp tôn liên doanh. Tháo dỡ và thay mới hệ thống chống sét. Lắp mới ống thoát nước mái.

c) Hạng mục phụ trợ

- Hè bê tông diện tích 95m^2, kết cấu nền sân đổ bê tông đá 1x2 mác 150 dày 100, lớp dưới lót nilon 02 lớp.

- Sân lát gạch tổng diện tích 5399 m^2, lát gạch XM giả đá KT (400x400)mm. Trong đó: Sân loại 1 diện tích 686 m^2, sân bê tông hiện có, láng vữa XM mác 75 dày 15, trên lát gạch XM giả đá KT (400x400)mm; sân loại 2 diện tích 849 m^2, kết cấu nền sân đổ bê tông đá 1x2 mác 150 dày 100, lớp dưới lót nilon 02 lớp. Trên láng vữa XM mác 75 dày 15, lát gạch XM giả đá KT (400x400)mm; Sân loại 3 diện tích 3864 m^2, cào bóc nền cũ dày 100, nền sân đổ bê tông đá 1x2 mác 150 dày 100, lớp dưới lót nilon 2 lớp. Trên láng vữa XM mác 75 dày 15, lát gạch XM giả đá KT (400x400)mm.

- San nền: San nền khu vực xây dựng diện tích 1079,3 m^2, độ dốc san nền là i= 1%.

- Bồn cây: Xây bồn cây số lượng 26 bồn. Bồn cây xây gạch BT không nung vữa XM mác 75, thành và mặt ngoài trát dán gạch thẻ màu đỏ. Mặt trong trát vữa XM mác 75 dày 15.

- Rãnh thoát nước: Xây dựng rãnh thoát nước chiều dài 114m, rãnh xây gạch BT không nung vữa XM mác 75 dày 110, đáy rãnh đổ BT đá 1x2 mác 150 dày 100, toàn bộ lòng rãnh láng vữa XM mác 100. Nắp rãnh đặt tấm đan BTCT đá 1x2 mác 200 kích thước 1,0x0,52x0,08m. Nối rãnh bằng 5 hố ga kích thước (0,8x0,8x0,71)m, kết cấu hố ga như kết cấu rãnh.

- Bể phốt hoàn trả: Bể phốt có kích thước (3,0x2,0x1,5)m, bể được chia ra làm 03 ngăn. Kết cấu đáy bể bằng BTCT đá 1x2 mác 200 dày 150 phía dưới lót bê tông đá 4x6 mác 100 dày 100, thành bể xây gạch đặc vữa XM mác 75, nắp bể bằng tấm đan BTCT đá 1x2 mác 200 dày 100. Trát phía ngoài bằng vữa XM mác 75 dày 15, trát phía trong bằng vữa XM mác 100 dày 20 chia làm 02 lớp, lớp ngoài đánh màu bằng XM nguyên chất.

- Bể nước PCCC: Bể nước PCCC khối tích 65m^3, kích thước (7,0x5,0x2,5)m kết cấu đáy và thành bể bằng BTCT toàn khối đá 1x2 mác 200 dày 200, lót đáy bằng bê tông đá 4x6 mác 100 dày 100. Nắp bể bằng BTCT toàn khối đá 1x2 mác 200, dày 150. Phía trong và đáy bể trát vữa XM mác 100, dày 20. Nhà để máy bơm xây trên bể nước PCCC xây bằng gạch BT không nung vữa XM mác 75. Mái xà gồ thép hộp 80x40x2, lợp tôn liên doanh dày 0,40mm.

- Cấp điện ngoại tuyến: Nguồn điện lấy từ nguồn 3 pha khu vực bằng cáp Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x25+1x16mm^2 cấp đến tủ điện 03 pha tổng lắp mới. Từ tủ điện tổng cấp cho trạm bơm chữa cháy và nhà lớp học cải tạo bằng dây cáp Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x16+1x10mm^2; cấp cho các nhà bằng dây Cu/PVC/XLPE/PVC 2x16mm^2. Toàn bộ dây dẫn được treo dọc theo tường nhà và tường rào.

(Chi tiết theo hồ sơ đã được Sở Xây dựng thẩm định)

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thông tư 06/2022/TT-BXD ngày 30/11/2022 Ban hành QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.

- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng. Nguyên tắc cơ bản đ ể thiết kế.

- TCVN 8794-2021: Trường trung học - Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 5574:2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5575:2024: Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5573:2025: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 2737:2023: Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9362:2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.

- TCVN 9379:2012: Kết cấu xây dựng nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán.

- TCVN 4513:1988: Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4474:1987: Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 7957:2023: Thoát nước mạng lưới bên ngoài công trình - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9207:2012: Đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9206:2012: Thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9366: 2012: Cửa đi, cửa sổ - Phần 2 - Cửa kim loại.

- TCVN 3890: 2023: phương tiện phòng cháy, chống cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng.

- TCXDVN 9385: 2012: Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế kiểm tra và bảo trì hệ thống .

- Các quy chuẩn và tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng: **15.000.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Mười năm tỷ đồng).*

Trong đó:

Chi phí xây dựng:	13.056.506.000 đồng
Chi phí quản lý dự án:	397.419.000 đồng
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	1.195.255.000 đồng
Chi phí khác:	79.114.000 đồng
Chi phí dự phòng:	271.706.000 đồng

(Chi tiết theo hồ sơ đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định)

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 đến năm 2029.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn đầu tư công ngân sách tỉnh đầu tư công giai đoạn 2026-2030.

Vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (*tại Phụ lục X, Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 12/8/2026 của HĐND tỉnh, kế hoạch bố trí vốn giai đoạn 2026-2030 cho dự án: Xây dựng mới và cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất một số trường Trung học phổ thông để thực hiện duy trì, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia là 401.251 triệu đồng, tỷ lệ đạt 100% so với TMĐT*).

Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Tổng dự kiến bố trí vốn cho Dự án Xây dựng mới và cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất một số trường Trung học phổ thông để thực hiện duy trì, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và

Dự án Xây dựng mới và cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất một số trường THPT thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW được khởi công trong năm 2026 là 280.400 triệu đồng *(tại Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 về việc phân bổ vốn đầu tư công năm 2026 là: 150.000 triệu đồng; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 30/06/2026 về việc điều chỉnh và phân bổ vốn đầu tư công năm 2026 đợt 3 là: 130.400 triệu đồng).* Số vốn còn lại bố trí trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2026-2030 *(tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 12/8/2026 của HĐND tỉnh)*. Kế hoạch phân bổ chi tiết cho từng dự án thành phần sau khi được phê duyệt dự án, trong đó: Dự kiến đề nghị phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 cho dự án thành phần: Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất Trường Trung học phổ thông Cộng Hòa là: 10.000 triệu đồng (tỷ lệ vốn đạt 66,6% so TMĐT).

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư thuê tư vấn thực hiện quản lý dự án.

15. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Dự án không phải thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo (Chủ đầu tư):

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung trình thẩm định, trình thẩm định; tính chính xác, đầy đủ, hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu trình thẩm định phê duyệt dự án; tổ chức quản lý dự án, lựa chọn nhà thầu, quản lý chất lượng, tiến độ, chi phí, khối lượng và an toàn trong quá trình thực hiện; thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng, nghiệm thu, bàn giao, quyết toán và đưa công trình vào khai thác, sử dụng theo quy định.

- Chỉ tổ chức triển khai thực hiện dự án khi bố trí được nguồn vốn, không gây nợ đọng xây dựng cơ bản; quản lý chặt chẽ chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo không vượt tổng mức đầu tư dự án được duyệt; thực hiện việc tiết kiệm khi chỉ định thầu, đấu thầu dự án và thực hiện chế độ báo cáo giám sát đánh giá đầu tư dự án theo quy định.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí đủ nguồn vốn để triển khai dự án theo tiến độ thực hiện; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật. Phối hợp với Sở, ngành có liên quan đôn đốc, kiểm tra, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định pháp luật.

3. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả và các nội dung thẩm định, trình phê duyệt; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra và phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai dự án. Lưu trữ hồ sơ thẩm định công trình theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân xã Nhân Nghĩa: Phối hợp với Chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thi công; tạo điều kiện về mặt

bằng, hạ tầng kỹ thuật và bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn tại khu vực thực hiện dự án; kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng, Tài chính, Kho bạc Nhà nước khu vực VIII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nhân Nghĩa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch; Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX10.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Khắc Hiếu